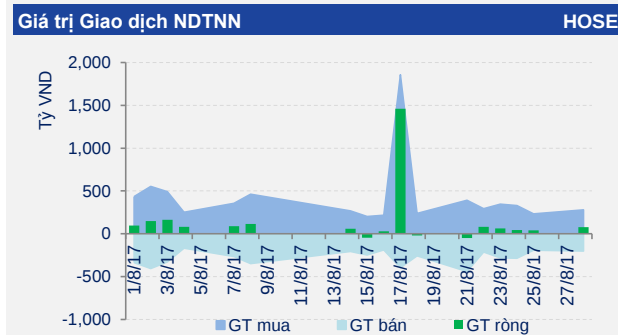
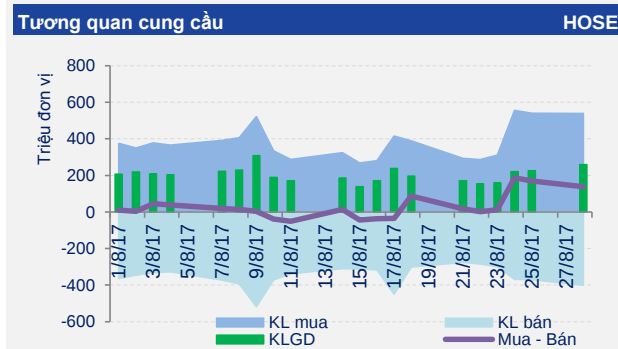


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	777.26	103.90
% Thay đổi	↑ 0.73%	↑ 1.23%
KLGD (CP)	258,423,640	57,781,229
GTGD (tỷ đồng)	4,566.83	598.29
Tổng cung (CP)	400,403,780	99,997,000
Tổng cầu (CP)	538,745,360	98,570,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,311,605	444,845
KL mua (CP)	8,922,265	868,000
GTmua (tỷ đồng)	279.23	11.26
GT bán (tỷ đồng)	202.67	6.72
GT ròng (tỷ đồng)	76.56	4.54



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.22%	12.0	2.2	1.1%
Công nghiệp	↑ 1.91%	16.0	3.4	24.5%
Dầu khí	↑ 1.03%	18.1	3.1	2.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.17%	19.2	5.0	2.8%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.17%	15.2	3.6	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.01%	19.7	6.9	13.9%
Ngân hàng	↑ 0.39%	13.0	1.8	5.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.96%	10.7	2.0	12.5%
Tài chính	↑ 1.10%	21.8	2.7	35.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 2.00%	12.3	2.4	1.2%
VN - Index	↑ 0.73%	15.8	4.2	92.7%
HNX - Index	↑ 1.23%	12.5	1.8	7.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường duy trì vững chắc đà hồi phục trong phiên thứ tư liên tiếp, cả hai sàn đều có mức tăng điểm tốt. Đáng chú ý, HNX-Index lập mốc đỉnh cao mới trong hơn sáu năm trở lại đây. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5,63 điểm (+0,73%) lên 777,26 điểm; HNX-Index tăng 1,27 điểm (+1,23%) lên 103,9 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục gia tăng tích cực và ở mức khá cao, với giá trị giao dịch đạt 5.179 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 317 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 654 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là khá tích cực với 276 mã tăng, 113 mã tham chiếu, 223 mã giảm. Thị trường giao dịch khá giằng co trong phiên sáng và chỉ thực sự sôi động từ cuối phiên sáng trở đi khi dòng tiền đổ mạnh vào thị trường kéo hàng loạt các cổ phiếu trụ cột tăng điểm như GAS (+2,6%), VIC (+2,1%), VCB (+0,8%), PLX (+1,2%), HPG (+1,5%), MSN (+1,1%), BVH (+0,7%), ACB (+3,3%), VCG (+3,3%); đóng góp chủ yếu vào mức tăng trong phiên hôm nay. Bộ đôi cổ phiếu FLC (+6,9%) và ROS (+6,9%) đều tăng kịch trần, khớp lệnh rất mạnh, trắng bên bán về cuối phiên. Nhóm chứng khoán cũng có một phiên giao dịch sôi động với nhiều tăng tốt, điển hình như SSI (+2%), VND (+2,7%), SHS (+2,6%), HCM (+2,2%). Nhóm bất động sản và xây dựng cũng thu hút dòng tiền tốt và đồng loạt tăng tích cực như HQC (+3,3%), DXG (+3%), SCR (+2,8%), KBC (+3,7%), ITA (+2,5%), TDH (+1,3%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Cả hai chỉ số chính có phiên hồi phục thứ tư liên tiếp, thậm chí HNX-Index còn lập mốc đỉnh mới trong hơn sáu năm trở lại đây. Thanh khoản cũng cải thiện rõ nét cho thấy sự hoạt động tích cực trở lại của dòng tiền. Với phiên tăng điểm này, tín hiệu kỹ thuật trong ngắn và trung hạn của VN-Index được cải thiện từ trung tính lên tích cực. Chúng tôi cho rằng, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng sẽ duy trì được đà tăng để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý tại 780 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số được xác định trong khoảng 774-776 điểm (MA20-50). Nhà đầu tư ngắn hạn sau khi đã mua thăm dò trong hai phiên trở lại đây, có thể tiếp tục mua thêm trong phiên sắp tới. Nhà đầu tư trung và dài hạn được khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để cơ cấu lại danh mục, tập trung vào các mã cổ phiếu có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ trong phiên giao dịch sáng, chỉ số chạm mức đáy trong phiên tại 770,51 điểm. Từ cuối phiên sáng trở đi, lực cầu đổ vào tốt kéo chỉ số lên sắc xanh, đà tăng được duy trì về cuối phiên, giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 5,63 điểm (+0,73%) lên 777,26 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS tăng 6.800 đồng, GAS tăng 1.600 đồng, VIC tăng 950 đồng. Ở chiều ngược lại, NVL giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với đà tăng mạnh dần về cuối phiên, giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Cũng có lúc, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ, với mức đáy trong phiên tại 102,58 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,27 điểm (+1,23%) lên 103,9 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 900 đồng, VCG tăng 700 đồng, VNR tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 76,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,6 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 21,2 tỷ đồng tương ứng với 470 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 17,6 tỷ đồng tương ứng với 118,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 15 tỷ đồng tương ứng với 246 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 4,54 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 423 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,8 tỷ đồng tương ứng với 178,5 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 82 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,5 tỷ đồng tương ứng với 154 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Xuất khẩu ngành nông nghiệp: Hơn 23,6 tỷ USD trong 8 tháng

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 8/2017 ước đạt 3,1 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu 8 tháng đầu năm lên 23,66 tỷ USD, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2016.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục phiên thứ tư liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 774-776 điểm (MA20-50) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 780 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 774 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 722 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ duy trì đà tăng để hướng đến ngưỡng kháng cự tâm lý 780 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất cho chỉ số trong khoảng 774-776 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục phiên thứ tư liên tiếp với mức tăng mạnh. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng kháng cự tâm lý trong khoảng 104-105 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 101,6-102,2 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 100,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 90 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ duy trì đà tăng để tiến vào vùng kháng cự tâm lý trong khoảng 104-105 điểm, vùng hỗ trợ trong khoảng 101,6-102,2 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,38 - 36,46 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.443 đồng, giảm 3 đồng so với tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,43 USD/ounce tương ứng 0,26% lên 1.301,33 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,03 điểm tương ứng 0,03% xuống 92,44 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1921 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2894 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,19 JPY.

Giá dầu thế giới tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,05 USD tương ứng 0,1% lên 52,03 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,36 USD tương ứng 0,75% xuống 47,51 USD/thùng.

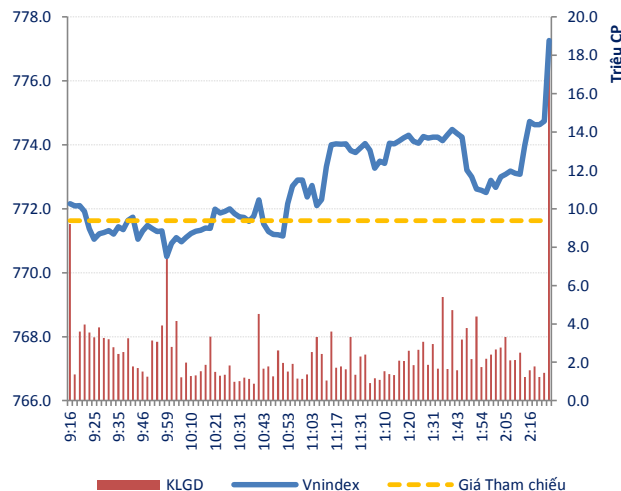
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/8, chỉ số Dow Jones tăng 30,27 điểm tương ứng 0,14% lên 21.813,67 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 5,68 điểm tương ứng 0,09% xuống 6.265,64 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 4,08 điểm tương ứng 0,17% lên 2.443,05 điểm.

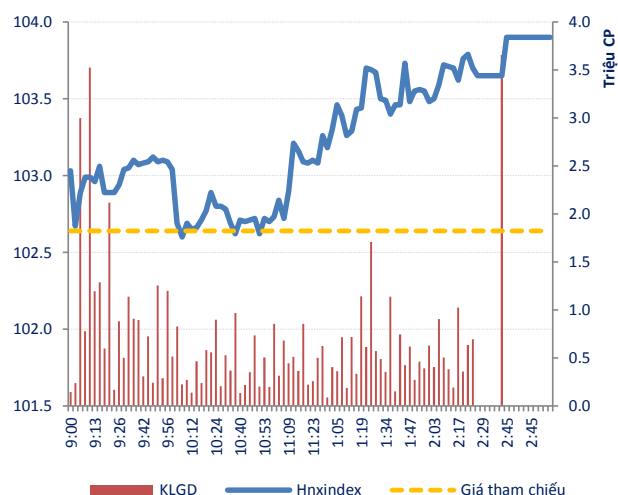


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

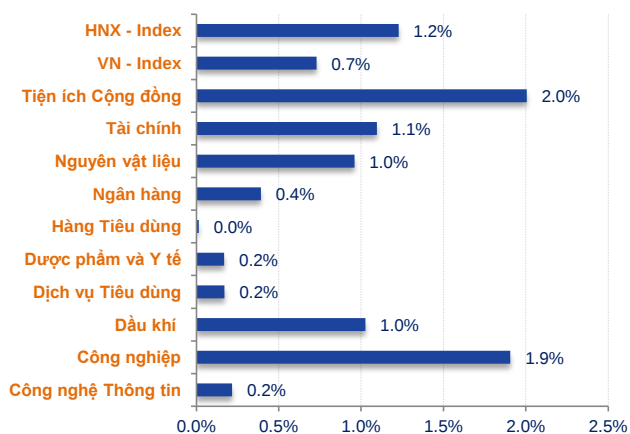
KLGD và VN-Index trong phiên



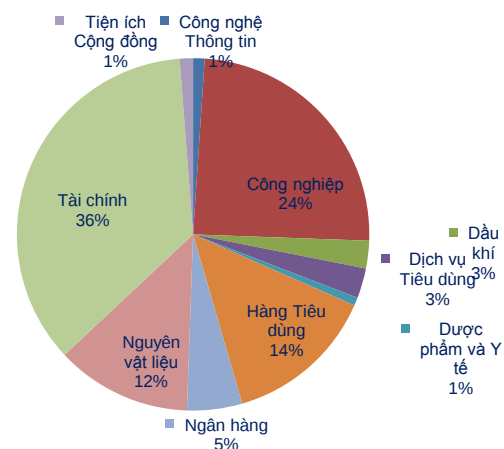
KLGD và HNX-Index trong phiên



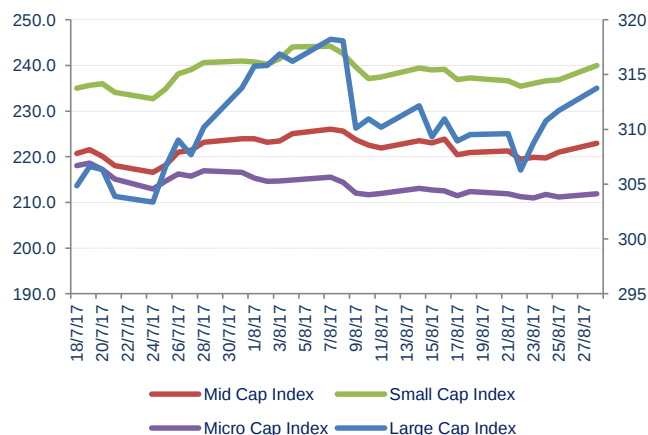
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



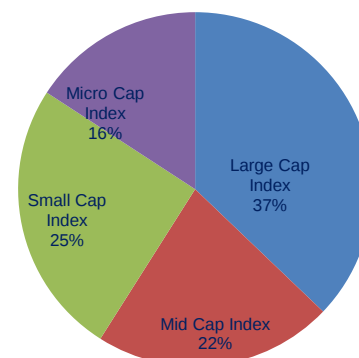
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FLC	1,298,880	SCR	719,150
2	SSI	613,770	VOS	628,780
3	HSG	517,970	DIG	405,450
4	VIC	470,470	SKG	332,630
5	BHS	367,510	HT1	270,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	178,500	PVS	154,000
2	HUT	123,400	BCC	76,000
3	SHB	112,000	KKC	31,600
4	NVB	108,000	PVE	20,050
5	VGC	82,300	VCG	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	8.57	9.16	↑ 6.88%	60,454,440
HQC	3.34	3.45	↑ 3.29%	16,786,880
OGC	2.58	2.76	↑ 6.98%	13,391,580
FIT	11.85	11.50	↓ -2.95%	12,583,860
TSC	4.98	5.00	↑ 0.40%	7,222,360

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	3.60	3.90	↑ 8.33%	11,460,149
SHB	7.80	7.80	→ 0.00%	4,946,585
PVX	2.70	2.60	↓ -3.70%	4,378,644
VCG	21.00	21.70	↑ 3.33%	2,971,791
ACB	27.60	28.50	↑ 3.26%	2,649,313

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMS	60.00	64.20	4.20	↑ 7.00%
OGC	2.58	2.76	0.18	↑ 6.98%
ROS	98.00	104.80	6.80	↑ 6.94%
EVG	8.36	8.94	0.58	↑ 6.94%
VDP	39.00	41.70	2.70	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L14	87.30	96.00	8.70	↑ 9.97%
TMB	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
CVN	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
ATS	13.30	14.60	1.30	↑ 9.77%
VGP	25.60	28.10	2.50	↑ 9.77%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAV	7.20	6.70	-0.50	↓ -6.94%
CCI	16.00	14.90	-1.10	↓ -6.88%
BRC	12.40	11.55	-0.85	↓ -6.85%
ANV	7.40	6.90	-0.50	↓ -6.76%
HAI	13.50	12.60	-0.90	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLA	12.00	10.80	-1.20	↓ -10.00%
QHD	25.50	23.00	-2.50	↓ -9.80%
NHC	39.90	36.00	-3.90	↓ -9.77%
TMX	10.30	9.30	-1.00	↓ -9.71%
VTS	13.50	12.20	-1.30	↓ -9.63%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	60,454,440	6.7%	913	10.0	0.7
HQC	16,786,880	3250.0%	249	13.9	0.4
OGC	13,391,580	-44.0%	(1,775)	-	2.3
FIT	12,583,860	3.7%	548	21.0	1.0
TSC	7,222,360	-1.0%	(128)	-	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	11,460,149	1.1%	112	34.8	0.4
SHB	4,946,585	8.8%	1,085	7.2	0.6
PVX	4,378,644	0.3%	25	102.6	0.9
VCG	2,971,791	7.3%	1,235	17.6	1.6
ACB	2,649,313	11.5%	1,666	17.1	1.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TMS	↑ 7.0%	18.2%	6,477	9.9	1.8
OGC	↑ 7.0%	-44.0%	(1,775)	-	2.3
ROS	↑ 6.9%	8.4%	871	120.3	9.1
EVG	↑ 6.9%	5.0%	429	20.9	0.8
VDP	↑ 6.9%	16.9%	4,547	9.2	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	↑ 10.0%	46.0%	5,913	16.2	4.2
TMB	↑ 9.9%	3.5%	384	20.3	0.5
CVN	↑ 9.8%	-1.1%	(76)	-	0.8
ATS	↑ 9.8%	3.9%	458	31.9	1.2
VGP	↑ 9.8%	13.6%	2,797	10.0	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	1,298,880	6.7%	913	10.0	0.7
SSI	613,770	13.2%	2,168	11.6	1.4
HSG	517,970	34.3%	4,535	6.6	2.1
VIC	470,470	4.8%	783	58.1	4.3
BHS	367,510	11.5%	1,573	13.8	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	178,500	17.4%	1,988	7.8	1.3
HUT	123,400	16.9%	2,251	5.3	1.0
SHB	112,000	8.8%	1,085	7.2	0.6
NVB	108,000	0.4%	40	180.7	0.7
VGC	82,300	12.8%	2,018	9.5	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,231	44.1%	7,053	21.0	8.8
SAB	161,923	32.3%	6,940	36.4	11.9
VCB	134,736	15.3%	2,120	17.7	2.6
GAS	120,541	19.3%	4,201	15.0	3.0
VIC	120,016	4.8%	783	58.1	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	28,098	11.5%	1,666	17.1	1.9
VCS	14,008	59.4%	11,920	14.7	5.3
VCG	9,585	7.3%	1,235	17.6	1.6
SHB	8,730	8.8%	1,085	7.2	0.6
VGC	8,198	12.8%	2,018	9.5	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QCG	5.42	6.2%	900	18.2	1.1
DTA	4.82	0.2%	13	549.9	0.7
PNC	4.39	-3.6%	(347)	-	1.3
CMX	3.17	-110.4%	(3,449)	-	1.5
PPI	3.15	0.0%	(4)	-	0.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	4.25	-8.1%	(447)	-	2.4
HKB	3.46	6.9%	773	4.4	0.3
KSQ	3.33	0.8%	82	29.1	0.2
PVL	3.22	2.1%	132	25.8	0.5
VGP	3.18	13.6%	2,797	10.0	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
